



CỤC HẬU CẦN QUÂN KHU 7
BỆNH VIỆN QUÂN DÂN Y MIỀN ĐÔNG

ĐỀ TÀI CẤP CƠ SỞ

GÁNH NẶNG VỀ CÔNG TÁC VẬN TẢI TRONG 3 THÁNG
ĐIỀU TRỊ COVID-19 CỦA BỆNH VIỆN
QUÂN DÂN Y MIỀN ĐÔNG

Đơn vị chủ trì đề tài: Bệnh viện Quân dân y miền Đông

Chủ nhiệm đề tài: BS CK II Trương Hoàng Việt



CỤC HẬU CẦN QUÂN KHU 7
BỆNH VIỆN QUÂN DÂN Y MIỀN ĐÔNG

ĐỀ TÀI CẤP CƠ SỞ

GÁNH NẶNG VỀ CÔNG TÁC VẬN TẢI TRONG 3 THÁNG
ĐIỀU TRỊ COVID-19 CỦA BỆNH VIỆN
QUÂN DÂN Y MIỀN ĐÔNG

Đơn vị chủ trì đề tài: Bệnh viện Quân dân y miền Đông

Chủ nhiệm đề tài: BSCKII Trương Hoàng Việt

Thư ký đề tài: Lê Đăng Tuấn

Thành viên: Ban Hành chính - Hậu cần

TP. Hồ Chí Minh – 2022



MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU (Tính cấp thiết của đề tài, mục tiêu, nội dung nghiên cứu, đối tượng, phạm vi nghiên cứu,.....)	1
Chương 1. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CHUNG	4
1.1. Các văn bản pháp luật.	4
1.2. Thực trạng của Bệnh viện.	4
Chương 2. CÔNG TÁC VẬN TẢI CỦA BỆNH VIỆN ĐIỀU TRỊ COVID-19 MIỀN ĐÔNG	6
2.1. Công tác vận tải của Bệnh viện điều trị bệnh nhân thông thường.	6
2.2. Công tác vận tải của Bệnh viện chuyển đổi công năng điều trị bệnh nhân COVID.	6
2.3. Kết quả nghiên cứu.	7
Chương 3. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC VẬN TẢI CỦA BỆNH VIỆN ĐIỀU TRỊ COVID-19 MIỀN ĐÔNG	11
3.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy - Ban Giám đốc Bệnh viện điều trị COVID-19 Miền Đông.	10
3.2. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng cho đội ngũ thực hiện công tác vận tải.	10
3.3. Bảo đảm tốt phương tiện, trang bị, vật tư,...	11
3.4. Tích cực, khẩn trương phối hợp với địa phương hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao.	11
KẾT LUẬN	13
KIẾN NGHỊ	14
PHỤ LỤC	15



MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chúng ta đã biết dịch bệnh COVID-19 (còn gọi Virus Corona mới hay nCoV, Sars-CoV-2) là chủng virus chưa từng xuất hiện ở người, được phát hiện vào cuối tháng 12/2019 tại một chợ hải sản ở tỉnh Hồ Nam, Vũ Hán, Trung Quốc. Đây là dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp đặc biệt nguy hiểm, tốc độ lây lan nhanh, làm ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sự tồn vong của xã hội loài người. Sau một thời gian ngắn nó bùng phát và đã lây lan quá nhanh gây thiệt hại nghiêm trọng, đã cướp đi biết bao nhiêu tính mạng con người, làm ngưng trệ đến toàn bộ đời sống, sự phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia, dân tộc trên thế giới. Từ khi phát hiện ca nhiễm đầu tiên đến nay, số ca nhiễm bệnh trên toàn thế giới là 601,8 triệu ca, số ca tử vong là 6,5 triệu ca. Tại Việt Nam tính từ đợt dịch thứ tư bùng phát từ ngày 27/04/2021 đến 30/8/2022 số ca nhiễm là 11,4 triệu ca (Trong đó, số ca tử vong là 43.113ca).

Xác định được mức độ nguy hiểm của đại dịch COVID-19, Đảng Nhà nước ta đã lãnh đạo, chỉ đạo các Bộ, Ban, ngành đoàn thể từ Trung ương đến địa phương nói chung Bộ Quốc phòng nói riêng đề ra nhiều chủ trương, giải pháp để phòng ngừa dịch bệnh, ngăn chặn, cứu chữa bệnh, làm giảm tỷ lệ tử vong, giữ vững lòng dân, ổn định ANCT-TTATXH, phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội phục vụ nhân dân.



Thực hiện công văn số 1038/BCĐ-CQTT ngày 8/7/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Bộ Quốc phòng, cơ quan thường trực về việc chuyển đổi công năng Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông thành Bệnh viện điều trị bệnh nhân COVID-19. Quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, về thành lập Bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân COVID-19 trực thuộc Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông - Quân khu 7. Với việc chuyển đổi công năng của bệnh viện chuyển sang điều trị cho Bệnh nhân nhiễm COVID-19 nhẹ, vừa và có bệnh lý nền. Trong một thời gian ngắn, với đặc điểm tình hình của Bệnh viện, được giao khối lượng công việc nhiều, cơ sở hạ tầng xuống cấp trầm trọng, vật chất trang-thiết bị, phương tiện kỹ thuật còn thiếu, kinh nghiệm chuyên môn trong điều trị bệnh nhân COVID-19 chưa có nhiều,... nên ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống và điều trị bệnh nhân COVID-19 của toàn bệnh viện.

Với tinh thần “*Chống dịch như chống giặc*”, “*phòng chống dịch COVID-19 là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu, nhiệm vụ chiến đấu của LLVT Quân khu thời bình*”. Cùng với việc phòng chống, cứu chữa, điều trị bệnh nhân COVID-19 của toàn Bệnh viện bằng nhiều giải pháp và cách thức tổ chức thực hiện cụ thể, kịp thời; trong đó, phải kể đến hoạt động công tác vận tải nói chung và công tác đón bệnh, chuyển viện, đưa, đón cán bộ đội ngũ y, bác sỹ tham gia thực hiện nhiệm vụ cộng đồng tiêm chủng Vaccine giúp Nhân dân tại các địa phương trên địa bàn, các đơn vị lực lượng vũ trang Quân khu; đơn vị của Bộ đứng chân trên địa bàn và các địa phương giáp ranh Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.



Đồng thời, còn tiếp nhận xếp dỡ, vận chuyển hàng hóa tài trợ của các tổ chức, Nhà tài trợ, mạnh thường quân, tiếp tế hàng hóa vật dụng sinh hoạt hàng ngày cho bệnh nhân điều trị nội trú tại bệnh viện.

Quá trình tổ chức thực hiện liên quan đến lực lượng lái xe, số phương tiện hiện có, hệ số kỹ thuật của các phương tiện, số chuyến xe phải điều động, kinh phí xăng dầu phải bảo đảm, xử trí tình huống khi thực hiện nhiệm vụ,... đây là nhiệm vụ hết sức nặng nề, phức tạp trong công tác phòng, chống và điều trị bệnh nhân COVID-19; quá trình đó, không xác định được về mặt thời gian thực hiện trong giờ hành chính hay ngoài giờ hành chính, bất kể ngày hay đêm, thời gian nào, ở bất cứ đâu; bởi vì, bệnh nhân mắc bệnh COVID là liên quan đến đường hô hấp cấp, nếu không kịp thời, khẩn trương đón bệnh, chuyển tuyến, sẽ gây nên khả năng tử vong là rất cao. Mặt khác, công tác xếp dỡ hàng hóa của Bệnh viện cũng không chủ động, kế hoạch phải bổ sung liên tục, do đó rất khó khăn trong việc điều hành lực lượng, phương tiện. Xác định mức độ nguy hiểm của dịch bệnh, phương châm của Bệnh viện “*cứu người là trên hết*”, cơ quan đã làm tốt công tác phối, kết hợp các khoa, ban chuẩn bị về lực lượng, phương tiện kỹ thuật; đồng thời, tập trung quán triệt, giáo dục, các văn bản của Nhà nước, Bộ Quốc phòng, mệnh lệnh chỉ đạo của cấp trên và sự phối hợp của các Sở, ngành địa phương; xây dựng ý chí quyết tâm cho cán bộ, nhân viên và toàn Bệnh viện nêu cao tinh thần trách nhiệm, mà yếu tố con người là quyết định, phương tiện kỹ thuật là quan trọng.



Trước yêu cầu cấp bách, khẩn trương, tích cực của công tác vận tải trong đón bệnh, chuyển viện, đưa, đón cán bộ đội ngũ y, bác sỹ, cũng như việc tiếp nhận xếp dỡ, vận chuyển hàng hóa cứu trợ của các tổ chức, Nhà tài trợ, mạnh thường quân,... đòi hỏi lãnh đạo, chỉ huy các cấp và Bệnh viện phải nắm chắc tình hình, quyết đoán, linh hoạt, có phương án xử lý kịp thời, hiệu quả như trong thời gian 3 tháng, từ ngày 09 tháng 7 năm 2021 đến ngày 09 tháng 10/2021 mà Bệnh viện Quân dân y Miền Đông/Quân khu 7 đã hoàn thành xuất nhiệm vụ “Chống dịch như chống giặc”. Từ đó, làm cơ sở tham mưu cho lãnh đạo, chỉ huy các cấp và Bệnh viện rút ra bài học kinh nghiệm, tổng kết từ thực tiễn đã xảy ra dịch bệnh COVID-19 và bùng phát dịch trên địa bàn Quân khu, để đưa ra nhiều giải pháp, phương án xử trí trong việc phòng chống dịch bệnh cũng như hoạt động vận tải; cùng với các công tác chuẩn bị sớm hơn, mới hơn, khoa học hơn, để không bị động bất ngờ và thích ứng với từng cấp độ dịch.

Vì vậy, nghiên cứu đề tài cấp Bệnh viện: *“Gánh nặng về công tác vận tải trong 3 tháng điều trị COVID-19 của Bệnh viện Quân dân y Miền Đông”* là vấn đề khoa học, cần thiết trong tình hình dịch bệnh tiềm ẩn kéo dài, khó lường như hiện nay để làm cơ sở chuẩn bị và có những giải pháp cụ thể sát với tình hình thực tế khi dịch bệnh bùng phát.



2. Mục tiêu nghiên cứu

- Đánh giá gánh nặng công tác vận tải của Bệnh viện trong 3 tháng điều trị Covid-19 so với 3 tháng bệnh viện điều trị cho bệnh nhân thông thường.

- Nghiên cứu đề tài cấp Bệnh viện: “*Gánh nặng về công tác vận tải trong 3 tháng điều trị COVID-19 của Bệnh viện Quân dân y Miền Đông*”, góp phần cùng Bệnh viện kịp thời, quyết đoán, sẵn sàng xử trí nhanh nhất trong phòng chống dịch COVID-19 được bảo đảm an toàn, hiệu quả. Đồng thời, phục vụ cho công tác nghiên cứu, tổng kết, thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu tại các cơ quan, đơn vị trong lực lượng vũ trang Quân khu.

3. Nội dung nghiên cứu

- Những đặc điểm chung.
- Công tác vận tải của Bệnh viện điều trị COVID-19 miền Đông.
- Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác vận tải của Bệnh viện điều trị COVID - 19 miền Đông.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Công tác vận tải của Bệnh viện điều trị COVID-19 Miền Đông/Quân khu 7.



- Phạm vi nghiên cứu: Nghiên cứu, tổng kết công tác vận tải của Bệnh viện điều trị COVID-19 Miền Đông trong 3 tháng điều trị COVID-19 từ ngày 09 tháng 7 đến ngày 09 tháng 10 năm 2021.

5. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quân sự của Đảng, đề tài vận dụng tổng hợp các phương pháp: Thu thập - Tổng hợp, Phân tích, tổng hợp thông tin, dữ liệu từ nhiều nguồn, để xây dựng nội dung có hệ thống, đầy đủ, khoa học.

6. Bộ cục đề tài

Gồm có: Mở đầu, 3 chương, kết luận, kiến nghị, phụ lục kèm theo.



Chương 1

ĐẶC ĐIỂM CHUNG

1.1. Các văn bản pháp luật

- Chỉ thị số 15/CT-TTg, ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện đợt cao điểm phòng chống dịch COVID-19; Chỉ thị số 05/CT-TTg, ngày 28/01/2021 và Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19. Quyết định số 1942/QĐ-BYT, ngày 04/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành mô hình, tổ chức, hoạt động của Bệnh viện Đa chiến điều trị bệnh nhân COVID-19.

- Kết luận số 579-KL/ĐU, ngày 05/6/2021 tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 3452-NQ/ĐU về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch trên địa bàn Quận khu; Chỉ thị số 660-CT/ĐU, ngày 21/7/2021 về việc mở “Chiến dịch cao điểm giúp dân vượt qua khó khăn do đại dịch COVID-19”. Nghị quyết số 714-NQ/ĐU, ngày 24/8/2021 về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND, ngày 25/6/2021 của HĐND Thành phố Hồ Chí Minh.



- Thực hiện công văn số 1038/BCĐ-CQTT, ngày 8/7/2021 của Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch COVID-19 Bộ Quốc phòng cơ quan thường trực về việc chuyển đổi công năng Bệnh viện Quân ân y Miền Đông thành Bệnh viện điều trị bệnh nhân COVID-19. Quyết định số 3034/QĐ-UBND, ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân COVID-19 trực thuộc Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông - Quân khu 7.

1.2. Thực trạng của Bệnh viện

- Tổ chức và lực lượng:

- + Ban Giám đốc: có 02 đồng chí (01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc).
- + Các cơ quan: có 32 Khoa, Ban. Trong đó Ban Hành chính - Hậu cần thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hậu cần vận chuyển vật chất trang, thiết bị; đưa đón đội ngũ cán bộ Y-Bác sỹ đi tập huấn chuyên môn trong phòng, chống dịch, thực hiện nhiệm vụ cộng đồng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương lân cận; vận chuyển bệnh nhân nhiễm COVID-19 và làm công tác nhân đạo.



Từ ngày 09 /7/2021 Bệnh viện Quân dân y Miền Đông được chuyển đổi công năng thành Bệnh viện điều trị COVID-19, chỉ trong thời gian cấp tốc 01 ngày. Biên chế mới là: 01 Ban Giám đốc, 08 Ban thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, 04 khoa điều trị COVID-19 số 01,02,03,04. Quy mô 500 đến 550 giường, trong đó có 25 giường hồi sức cấp cứu tích cực với 350 nhân viên chuyên môn y tế và các nhân viên hỗ trợ làm công tác hậu cần, hành chính khác. Bệnh viện hoạt động trên cơ sở trưng dụng toàn bộ cơ sở vật chất và nhân sự hiện có của Bệnh viện Quân dân y Miền Đông; được sử dụng con dấu và tài khoản của Bệnh viện Quân dân y Miền Đông theo quy định.

- Phương tiện, trang-thiết bị: có 09 xe (02 xe chỉ huy, 02 xe khách 12 chỗ và 16 chỗ, 01 xe tải 2,5 tấn, 01 xe tải 1,5 tấn và 04 xe cứu thương).

- Hậu cần tại chỗ:

+ Cán bộ, nhân viên của Bệnh viện: ăn theo chế độ tiêu chuẩn của Nhà nước theo NQ số 16-NQ/2021 và NQ số 09/2021/NQ-HĐND, ngày 25/6/2021 của HĐND Thành phố Hồ Chí Minh (ăn thêm 40.000đ/người/ngày).

+ Bệnh nhân điều trị nội trú tại bệnh viện ăn 80.000đ/người/ngày; ở tại doanh trại hiện hữu, được cấp trang bị thêm vật chất quân nhu như: Chăn chiếu, mùng, mền,... thực phẩm tươi sống rau củ quả,... một số đồ dùng sinh hoạt hàng ngày.



- + Ban Hành chính phối hợp với căn tin bảo đảm ăn, uống, ngủ, nghỉ đầy đủ, kịp thời cho các đối tượng.
- Trên địa bàn Bệnh viện đóng quân tại: Số 50 Lê Văn Việt, Phường Hiệp Phú, Thành phố Thủ Đức/Thành phố Hồ Chí Minh.
- + Nhân dân địa bàn nơi đóng quân của bệnh viện tương đối ổn định, chấp hành nghiêm các Chỉ thị của Đảng, Chính phủ, Quân đội, Mệnh lệnh, quy định của Quân khu 7 và các Chỉ thị, Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
- + Các cơ quan, đơn vị, tổ chức đóng quân trên địa bàn đều chấp hành tốt quy định về phòng, chống dịch COVID-19.
- + Trên địa bàn có các cơ sở cách ly, điều trị của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; Bệnh viện Lê Văn Việt, các trung tâm y tế của địa bàn,...
- Bệnh viện điều trị COVID-19 Miền Đông chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Giám đốc Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông, chịu sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố và Quân khu 7, đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Y tế.



Bệnh viện điều trị COVID-19 Miền Đông có nhiệm vụ: Thu dung, sàng lọc, khám bệnh, cách ly, điều trị, chăm sóc và cấp cứu bệnh nhân COVID19 là cán bộ, chiến sỹ của LLVT và Nhân dân đã có triệu chứng từ mức độ nhẹ đến nặng hoặc có bệnh lý nền kèm theo.



Chương 2

CÔNG TÁC VẬN TẢI CỦA BỆNH VIỆN ĐIỀU TRỊ COVID-19 MIỀN ĐÔNG

(trong 3 tháng điều trị Covid-19 năm 2021)

2.1. Công tác vận tải của Bệnh viện điều trị bệnh nhân thông thường.

Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông là bệnh viện hạng II tương đương tuyến tỉnh. Trong hoạt động thường xuyên bệnh viện hoạt động theo kế hoạch chủ yếu là cấp cứu tai nạn giao thông, tai nạn nghề nghiệp, tập trung khám, thu dung điều trị bệnh nhân thông thường, người bệnh đến khám và thu dung điều trị tại bệnh viện từ 7-14 ngày, người bệnh và bệnh nhân nặng phải sử dụng xe cứu thương chiếm tỷ lệ rất thấp, số ca tử vong chiếm tỷ lệ % rất nhỏ. Cán bộ công nhân viên bệnh viện hoạt động ở trạng thái thường xuyên tại bệnh viện, ít tham gia thực hiện nhiệm vụ ngoài cộng đồng. Đồng thời, Bệnh viện phải thực hiện tăng thêm một số nhiệm vụ như: Khám sức khỏe định kỳ cho các đơn vị lực lượng vũ trang Quân khu, các đơn vị của Bộ đứng chân trên địa bàn, các công ty, xí nghiệp, làm công tác dân vận khám bệnh giúp dân và làm nhiệm vụ quốc tế khám bệnh tặng quà cho nhân dân Campuchia.



Với lực lượng lái xe có trong biên chế gồm 6 đồng chí, chia làm 2 ca trực, công tác vận tải, vận chuyển, đón bệnh, chuyển viện, phục vụ ngoại viện cường độ lao động của đội ngũ lái xe không bị áp lực về mặt tâm lý, không căng thẳng trong công việc, chủ yếu là lao động trong giờ hành chính, không sợ lây nhiễm, có thời gian nghỉ, ngơi tái tạo sức lao động, an tâm tư tưởng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trang thiết bị phương tiện kỹ thuật cơ bản trong biên chế có niên hạn sử dụng gần 20 năm đã xuống cấp, thời gian hoạt động của các phương tiện ít, khi chưa áp dụng Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ, có thời gian bảo trì bảo dưỡng thường xuyên, do vậy vẫn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

2.2. Công tác vận tải của Bệnh viện chuyển đổi công năng điều trị bệnh nhân COVID.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch COVID-19 Bộ Quốc phòng và Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân COVID-19 trực thuộc Bệnh viện Quân dân y Miền Đông - Quân khu 7. Với việc chuyển đổi công năng của Bệnh viện chuyển sang điều trị cho Bệnh nhân COVID-19 nhẹ và vừa, có bệnh lý nền.



Có thể nói, khi Bệnh viện chuyển đổi công năng điều trị bệnh nhân COVID-19, đây là nhiệm vụ chưa từng xảy ra bao giờ, thời gian chuyển đổi quá nhanh, không có thời gian chuẩn bị, cơ sở vật chất trang thiết bị phương tiện thiếu thốn, xuống cấp, không được bổ sung biên chế mới, toàn bộ cán bộ công nhân viên bệnh viện chưa có kinh nghiệm trong điều trị dịch bệnh.

Lực lượng, phương tiện kỹ thuật không thay đổi so với thời gian bệnh viện điều trị bệnh nhân thông thường, dịch bệnh COVID-19 bùng phát, việc đón bệnh, chuyển viện, tiếp nhận vận chuyển xếp dỡ hàng hóa, tần suất số chuyến xe điều động tăng cao, không xác định về mặt thời gian trong giờ hành chính hay ngoài giờ hành chính, một số lái xe hoang mang về tâm lý lo sợ lây nhiễm bệnh, (và cũng đã lây nhiễm bệnh).

Mặt khác, trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ Cán bộ, nhân viên phải khoác trên mình bộ quần áo bảo hộ lao động phòng, chống dịch gây nóng nực khó chịu cho cơ thể, cường độ lao động cao, đổ mồ hôi nhiều, gây khó khăn trong việc thao tác, di chuyển thực hiện nhiệm vụ. Khi áp dụng Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ về giãn cách xã hội việc đi lại, công tác bảo trì, bảo dưỡng phương tiện kỹ thuật gặp rất nhiều khó khăn, có thời gian không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.



Từ những đặc điểm, bất cập và những tình huống mới nêu trên, Cán bộ, nhân viên của toàn Bệnh viện quán triệt, triển khai kịp thời một số nội dung cụ thể sau:

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy cao nhất khả năng, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. (cứu người, chữa bệnh).
- Nắm chắc tình hình dịch bệnh, nhiệm vụ cấp trên giao, linh hoạt chuyển đổi, điều phối thích nghi với từng cấp độ dịch.
- Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật chất trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật
- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc huy động nhân lực, vật lực đáp ứng nhu cầu bùng phát của dịch bệnh, giữ vững ANCT-TTATXH trên địa bàn.
- Quán triệt, giáo dục cho đội ngũ cán bộ, nhân viên bệnh viện, nhận thức rõ chức năng nhiệm vụ, nhất là đội ngũ cán bộ, đảng viên chỉ huy các cấp.
- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ, nhân viên bệnh viện và làm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.



2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Đặc điểm một số vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Bệnh viện QDYMD trong thời gian điều trị bệnh nhân COVID-19. (Phụ lục 1).

- Thống kê về thu dung điều trị: Số bệnh nhân thu dung điều trị nói chung trong 3 tháng điều trị COVID-19 so với 3 tháng điều trị bệnh nhân thông thường (2007 BN/2589 BN đạt 78%).

- Thống kê bệnh nhân sử dụng xe cứu thương: Số bệnh nhân sử dụng xe cứu thương tỷ lệ thuận với sự bùng phát của dịch bệnh. Cụ thể từng tháng (7/2021 với tháng 7/2020 là 16 BN/36 BN đạt 44%; Tháng 8/2021 với tháng 8/2020 là 31 BN/25 BN đạt 124%; Tháng 9/2021 với tháng 9/2020 là 32 BN/27 BN đạt 119%).

- Thống kê lực lượng lái xe: Với lực lượng trong biên chế không tăng, lực lượng này chia làm 2 kíp trực, thời gian trực 21 ngày/kíp, do vậy ảnh hưởng rất lớn đến tư tưởng và sức khỏe.

2.3.2. Gánh nặng về số chuyến xe phải điều động thực hiện nhiệm vụ của Bệnh viện QDYMD. (Phụ lục 2).

- Số chuyến xe vận chuyển bệnh nhân 3 tháng điều trị bệnh thông thường so với 3 tháng điều trị COVID-19 (7/2020 ÷ 9/2020 và 7/2021 ÷ 9/2021):



+ Tháng 7/2021 và 7/2020 là: 179BN/111BN đạt 161%

+ Tháng 8/2021 và 8/2020 là: 245BN/143BN đạt 171%

+ Tháng 9/2021 và 9/2020 là: 189BN/114BN đạt 161%

Như vậy, tính trong 1 kỳ 3 tháng điều trị bệnh nhân COVID năm 2021 so với 1 kỳ 3 tháng điều trị bệnh nhân thông thường năm 2020 là: 608BN/368BN đạt 165%.

+ Trung bình số chuyến xe vận chuyển bệnh nhân trong ngày là: 7/4 đạt 175%.

- Số chuyến xe vận chuyển hàng hóa:

Đây là nội dung mới nên bệnh viện chưa lường trước. Trong thời gian này tình hình dịch bệnh bùng phát sâu rộng, khó lường; mặt khác, khi áp dụng Chỉ thị 16; 16⁺ việc đi lại khai thác vật chất, trang thiết bị gặp rất nhiều khó khăn, chủ yếu là tiếp nhận vật chất, xếp dỡ hàng hóa của các nhà tài trợ, mạnh thường quân, vận chuyển vaccine và tiếp tế đồ dùng sinh hoạt cho người bệnh. Với lực lượng lái xe không tăng, nhưng thực hiện cùng kỳ 3 tháng của năm 2020, thì nay 3 tháng của 2021 tăng 373%.



- Số chuyến xe vận chuyển cán bộ:

Trong 3 tháng điều trị bệnh COVID-19 (7/2021 ÷ 9/2021) lực lượng cán bộ công nhân viên của bệnh viện tập trung cho điều trị bệnh nhân COVID-19 ít tham gia công tác ngoại viện, chủ yếu là làm nhiệm vụ cộng đồng tiêm vaccine, test nhanh truy vết nguồn lây và xử lý nguồn lây dịch bệnh cho các đơn vị lực lượng vũ trang Quân khu, các đơn vị của Bộ đứng chân trên địa bàn, các công ty xí nghiệp, các địa phương giáp ranh Thành phố Hồ Chí Minh. Qua đó số liệu thống kê phản ánh số chuyến xe vận chuyển cán bộ đạt 75% so với cùng kỳ 3 tháng năm 2020 (7/2020 ÷ 9/2020).

- Số chuyến xe vận chuyển trong giờ hành chính: Đạt 128%; trung bình/ngày đạt 133%.

- Số chuyến xe vận chuyển ngoài giờ hành chính: Đạt 137%; trung bình/ngày đạt 133%.

2.3.3. Gánh nặng cho tài xế phải thực hiện nhiệm vụ của Bệnh viện QDYMD. (Phụ lục 3).

- Số chuyến xe vận chuyển bệnh nhân cho 01 tài xế:

+ Trong cùng kỳ 3 tháng điều trị bệnh nhân thông thường từ tháng 7/2020 - 9/2020 trung bình 01 ngày tài xế phải thực hiện 1,4 chuyến xe

+ Trong cùng kỳ 3 tháng điều trị bệnh nhân COVID từ tháng 7/2021 - 9/2021 trung bình 01 ngày tài xế phải thực hiện 2,2 chuyến xe. Như vậy cường độ hoạt động của tài xế đạt $2,2: 1,4 = 157\%$ so với thời gian bệnh viện điều trị bệnh nhân thông thường.

- Số chuyến xe vận chuyển hàng hóa cho 01 tài xế

Thời gian này thực hiện chỉ thị 16 và 16⁺ của Thủ tướng Chính phủ cấm tất cả các phương tiện tham gia giao thông vận chuyển hàng hóa. Vì vậy công tác vận chuyển hàng hóa gặp rất nhiều khó khăn nhất là vận chuyển vật chất trang thiết bị y tế, vật chất lương thực, thực phẩm đồ dùng sinh hoạt đáp ứng cho người bệnh nhiễm COVID-19 điều trị nội trú tại bệnh viện. Qua số lượng thống kê cho thấy số chuyến xe vận chuyển hàng hóa tăng rất cao cá biệt trong tháng 8/2021 tăng 920% đây là một yếu tố gây ảnh hưởng nặng nề đến tâm lý, tư tưởng của đội ngũ lái xe vừa phải lái xe vừa phải đóng đo, kiểm đếm, xếp dỡ hàng hóa lên xuống xe.

- Số chuyến xe vận chuyển cán bộ công nhân viên bệnh viện cho 01 tài xế.

Số chuyến xe vận chuyển cán bộ công nhân viên bệnh viện giảm. Lý do dịch bệnh bùng phát, cán bộ công nhân viên ít tham gia tập huấn, huấn luyện về chuyên môn, tập trung tham gia giúp đỡ các đơn vị, địa phương tiêm phòng vacxen, truy vết nguồn lây, hướng dẫn dập dịch. Do vậy số chuyến xe vận chuyển cán bộ công nhân viên bệnh viện giảm và đạt 73% so với ba tháng điều trị bệnh nhân thông thường (dịch chưa bùng phát)



- Tổng số chuyến xe vận chuyển cho 01 tài xế

Với tính chất, nhiệm vụ và tình hình dịch bùng phát, khẩu hiệu của cấp trên chống dịch như chống giặc đội ngũ lái xe của bệnh viện đã nêu cao tinh thần trách nhiệm khắc phục khó khăn không quản ngại gian khổ ngày, đêm chấp hành nghiêm mệnh lệnh của chỉ huy các cấp hoàn thành tốt nhiệm vụ vận chuyển trung bình 10,2 chuyến/ngày/01 lái xe.

2.3.4. Gánh nặng về xăng dầu và chi phí thực hiện nhiệm vụ của Bệnh viện QDYMD trong thời gian điều trị bệnh nhân COVID-19.(Phụ lục 4).

- Số Km chạy cho vận chuyển bệnh nhân trong cùng kỳ 3 tháng năm 2021 so với cùng kỳ 3 tháng năm 2020 ta thấy đạt $30.846\text{km}/17.326\text{km} = 178\%$

- Số km vận chuyển hàng hóa đạt: $8.705\text{km}/3.397\text{km} = 256\%$

- Số km vận chuyển cán bộ công nhân viên đạt: $21.876\text{km}/25.281\text{km} = 87\%$

- Tổng số km chạy trong cùng 01 kỳ 03 tháng của năm 2021 so với 01 kỳ 03 tháng của năm 2020 đạt: $61.427\text{km}/46.004\text{km} = 134\%$



Qua tổng hợp số liệu, số km hoạt động của phương tiện cùng kỳ 03 tháng ta thấy tăng 134 % do vậy nó liên quan đến vấn đề tiêu thụ nhiên liệu và kinh phí bảo đảm xăng dầu tăng đột biến phần nào làm ảnh hưởng đến hoạt động của bệnh viện. Mặt khác do ảnh hưởng của nền kinh tế thế giới giá mặt hàng nhiên liệu tăng dẫn đến các mặt hàng thiết yếu luôn biến động tăng

Chương 3

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC VẬN TẢI CỦA BỆNH VIỆN ĐIỀU TRỊ COVID-19 MIỀN ĐÔNG

Xuất phát từ thực trạng đặc điểm của Bệnh viện và tình hình diễn biến nhanh chóng của dịch bệnh COVID-19, với tinh thần “Chống dịch như chống giặc” của Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông trong thời gian 3 tháng điều trị COVID-19, từ ngày 09 tháng 7 đến ngày 09 tháng 10 năm 2021, cán bộ, chiến sỹ của toàn Bệnh viện đã vượt mọi khó khăn, gian khổ, nỗ lực cùng với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tham mưu Thành uỷ - Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố phòng, chống có hiệu quả dịch bệnh COVID-19 bằng những biện pháp, tích cực, chủ động, quyết đoán. Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông triển khai toàn diện các mặt công tác nhằm giảm thiểu hậu quả của



dịch bệnh gây ra; tích cực đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sỹ và Nhân dân; tổ chức bảo đảm tốt các khu vực cách ly, điều trị, vận chuyển bệnh nhân, hàng hóa,...; Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông đã phát huy vai trò xung kích, tiên phong trên mặt trận phòng, chống dịch, được Đảng bộ, Chính quyền, Nhân dân Thành phố ghi nhận, đánh giá cao. Đặc biệt là trong công tác vận tải, đã hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của mình, với một số giải pháp kịp thời, hiệu quả sau:

3.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy - Ban Giám đốc Bệnh viện điều trị COVID-19 Miền Đông.

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu, xuyên suốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Bệnh viện.

Thực hiện tốt giải pháp làm cho cán bộ, nhân viên của toàn bệnh viện nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thấu suốt nhiệm vụ, giữ vững lập trường, tư tưởng, không ngại khó khăn, gian khổ, hy sinh, thực hiện nhiệm vụ tận tâm, trách nhiệm cao, không chủ quan lơ là, không hoang mang, dao động; tin tưởng vào các giải pháp phòng, chống dịch; coi đây là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu, nhiệm vụ chiến đấu của LLVT Quân khu trong thời bình nói chung và của Bệnh viện điều trị COVID-19 Miền Đông nói riêng; bất luận trong hoàn cảnh, tình huống nào Bệnh viện cũng luôn sẵn sàng đi đầu trong phòng, chống đại dịch và làm sáng đẹp hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong tình hình mới.



3.2. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng cho đội ngũ lái xe thực hiện công tác vận tải.

Đây là giải pháp quan trọng, quyết định, không thể thiếu được trong hoạt động vận tải, nhằm nâng cao trình độ, khả năng đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của quá trình thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch.

Bệnh viện thực hiện tăng cường, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng giao tiếp, ứng xử và thái độ phục vụ cho đội ngũ cán bộ, nhân viên trong công tác vận tải. Thực hiện tốt phương châm “4 xin” và “4 luôn”; đó là, xin chào, xin phép, xin lỗi, xin cảm ơn và 4 luôn: luôn mỉm cười, luôn thấu hiểu, luôn nhẹ nhàng, luôn giúp đỡ. Đồng thời, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cũng như kinh nghiệm xử trí các tình huống liên tục xảy ra; bồi dưỡng thêm những kiến thức chuyên môn về cách ly, dập dịch, phong tỏa, truy vết,...

Cán bộ, nhân viên đều phải nói không với hành động “*cư xử thiếu văn hóa với người bệnh*” hoặc “*vô cảm trước nỗi đau của người bệnh*”,... Từ đó, củng cố niềm tin, sự hài lòng, gần gũi, tin cậy, hợp tác và sẻ chia từ phía người bệnh; góp phần nâng cao hiệu quả khám, điều trị, kịp thời xử lý, khắc phục các sự cố y khoa xảy ra ngoài mong muốn; xây dựng hình ảnh tốt đẹp của người thầy thuốc Quân đội trong lòng nhân dân.



3.3. Bảo đảm tốt phương tiện, trang bị, vật tư,...

Đây là giải pháp quan trọng, nhằm tăng khả năng hoạt động vận tải được cơ động, linh hoạt, an toàn, hiệu quả, bảo đảm kịp thời khi vận chuyển cứu chữa người bệnh cũng như sẵn sàng nhận lệnh thực hiện nhiệm vụ đột xuất khác.

Thực hiện tốt giải pháp Bệnh viện cần đầu tư xe cấp cứu, xe chuyên dụng và một số trang thiết bị phục vụ cho phòng chống dịch nếu diễn biến tình hình có thể xảy ra. Đồng thời, thực hiện tốt công tác bảo đảm hậu cần, kỹ thuật theo sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Quân khu 7 và của Bệnh viện, đầu tư nâng cấp, bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất sẵn sàng cho thực hiện các nhiệm vụ khi có lệnh trong bất kỳ tình huống nào.

3.4. Tích cực, khẩn trương phối hợp với địa phương hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Đây là giải pháp quan trọng, cần phải thực hiện khẩn trương, quyết đoán kịp thời để cứu chữa bệnh nhân, vận chuyển đến nơi điều trị bảo đảm tránh lây nhiễm, tranh gây tâm lý hoang mang cho người khác và cộng đồng.

Bệnh viện phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, tổ chức trên địa bàn, các bệnh viện, trong quá trình thực hiện hoạt động vận tải, bảo đảm tốt việc an toàn giao thông, phòng chống lây lan ra cộng đồng; góp phần cùng quân và dân Thành phố Hồ Chí Minh vượt qua đại dịch, từng bước thích ứng, trở lại bình thường hóa các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội.



Trên đây là một số giải pháp để nâng cao hiệu quả của công tác vận tải trong phòng chống dịch COVID-19; trong đó, đặc biệt chú trọng vào việc nắm bắt tình hình phòng chống dịch của địa bàn, diễn biến tiềm ẩn của dịch bệnh, các hoạt động của đời sống xã hội và tâm lý của người dân; đồng thời, người lãnh đạo, chỉ huy cần chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với địa phương, các bệnh viện, nắm chắc diễn biến của dịch bệnh cũng như Nhân dân trên địa bàn đóng quân, để sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có mệnh lệnh.

KẾT LUẬN

Hoạt động vận tải là một trong những nhiệm vụ quan trọng, nặng nề trong phòng chống dịch của Bệnh viện Quân dân y Miền Đông, nhằm bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác, cứu chữa bệnh nhân an toàn, hiệu quả, giúp cho chỉ huy, lãnh đạo kịp thời, quyết đoán thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phòng chống dịch và các nhiệm vụ đột xuất khác.

Do đặc điểm thực trạng của bệnh viện còn rất nhiều khó khăn, hạn chế, nhiều áp lực về tinh thần, sức khỏe và đời sống tình hình chung, nên có ảnh hưởng rất lớn đến nhiệm vụ phòng chống dịch. Nên bệnh viện đã làm tốt công tác phối, kết hợp các khoa, ban chuẩn bị về lực lượng, phương tiện kỹ thuật; đồng thời, tập trung quán triệt, giáo dục, các văn bản của Nhà nước, Bộ Quốc phòng, mệnh lệnh chỉ đạo của cấp trên và địa phương; xây dựng ý chí quyết tâm cho cán bộ, công nhân viên và toàn Bệnh viện đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, xác định mức độ nguy hiểm của dịch bệnh, phương châm của Bệnh viện “*cứu người là trên hết*”.

Phòng, chống dịch COVID-19 là nhiệm vụ chiến đấu trong thời bình, đang là mặt trận mới của LLVT Thành phố Hồ Chí Minh và Quân khu 7. Để quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao, lực lượng vũ trang Quân khu và Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên, đoàn kết ra sức phấn đấu để cùng với các địa phương trên địa bàn Quân khu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 nói chung và hoạt động vận tải nói riêng, đưa người dân trở lại trạng thái bình thường mới nếu dịch bệnh bùng phát trở lại./.

KIẾN NGHỊ

Hiện nay, dịch bệnh đang còn tiềm ẩn rất phức tạp, khó xác định diễn biến chủng mới, gây nguy hiểm đến sức khỏe con người và sự phát triển của đất nước. Hơn bao giờ hết Bệnh viện luôn sẵn sàng làm tốt mọi công tác chuẩn bị trên tất cả các mặt, trong đó có công tác vận tải, Đề tài xin đề xuất một số nội dung sau:

- Nghiên cứu, đầu tư phương tiện vận tải, trang thiết bị vật tư, cơ sở hạ tầng doanh trại bảo đảm phòng chống dịch.
- Tổ chức biên chế, bồi dưỡng nâng cao khả năng nghiệp vụ, tay nghề công tác vận tải cho đội ngũ lái xe.
- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất tinh thần, động viên khen thưởng kịp thời và làm tốt công tác chính sách hậu phương Quân đội.
- Xây dựng đầy đủ kế hoạch phòng chống dịch nói chung và kế hoạch hoạt động vận tải nói riêng, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ nếu dịch bùng phát trở lại./.

Phụ lục 1

SỐ BỆNH NHÂN THU DUNG, BỆNH NHÂN SỬ DỤNG XE CỨU THƯƠNG LÁI XE CỦA BỆNH VIỆN

TT	Thống kê số liệu	03 tháng điều trị thông thường (Tháng 7/2020 đến tháng 9/2020)	03 tháng điều trị COVID-19 (Tháng 7/2021 đến tháng 9/2021)	Chênh lệch
1	Số bệnh nhân thu dung	2.589	2.007	- 582
	Tháng 7	843	467	- 376
	Tháng 8	810	799	- 11
	Tháng 9	936	761	- 175
2	Số bệnh nhân sử dụng xe cứu thương	88	79	
	Tháng 7	36	16	- 20
	Tháng 8	25	31	6
	Tháng 9	27	32	5
3	Số lái xe của bệnh viện	6	6	Đạt 100%
	Tháng 7	6	6	
	Tháng 8	6	6	
	Tháng 9	6	6	

Phụ lục 2**SỐ CHUYẾN XE VẬN CHUYỂN BỆNH NHÂN, VẬN CHUYỂN
HÀNG HÓA, VẬN CHUYỂN CÁN BỘ, NHÂN VIÊN**

TT	Thống kê	03 tháng điều trị thông thường (Tháng 7/2020 đến tháng 9/2020)	03 tháng điều trị COVID-19 (Tháng 7/2021 đến tháng 9/2021)	Chênh lệch
1	Số chuyến xe vận chuyển bệnh nhân	368	608	240 = 165%
	Tháng 7	111	179	68 = 161%
	Tháng 8	143	245	102 = 171%
	Tháng 9	114	184	70 = 161%
	Trung bình/ngày	4	7	3 = 175%
2	Số chuyến xe vận chuyển hàng hóa	26	97	71 = 373%
	Tháng 7	12	24	12 = 200%
	Tháng 8	5	46	41 = 920%
	Tháng 9	9	27	18 = 300%
	Trung bình/ngày	0,3	1,1	0,8 = 367%

Phụ lục 2

SỐ CHUYỂN XE VẬN CHUYỂN BỆNH NHÂN, VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA, VẬN CHUYỂN CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

3	Số chuyến xe vận chuyển cán bộ CNV	362	260	- 102 = 72%
	Tháng 7	127	94	- 33 = 74%
	Tháng 8	116	88	- 28 = 76%
	Tháng 9	119	78	- 41 = 66%
	Trung bình/ngày	4	3	- 1 = 75%
4	Số chuyến xe vận chuyển trong giờ hành chính	529	676	147 = 128%
	Tháng 7	175	208	33 = 119%
	Tháng 8	185	265	180 = 143%
	Tháng 9	169	203	34 = 120%
	Trung bình/ngày	6	8	2 = 133%
5	Số chuyến xe vận chuyển ngoài giờ hành chính	227	310	83 = 137%
	Tháng 7	75	89	14 = 119%
	Tháng 8	79	134	55 = 170%
	Tháng 9	73	87	14 = 119%
	Trung bình/ngày	3 chuyến/ngày	4 chuyến/ngày	1 c/ngày = 133%

Phụ lục 3

TỔNG SỐ CHUYỂN XE VẬN CHUYỂN CHO 1 TÀI XẾ CỦA BỆNH VIỆN

TT	Thống kê	03 tháng điều trị thông thường (7/2020-9/2020)	03 tháng điều trị Covid-19 (7/2021-9/2021)	Chênh lệch
1	Số chuyển xe vận chuyển bệnh nhân cho 1 tài xế	123: 90	201: 90	78: 90 Đạt 163%
	Tháng 7	111: 3 = 37	173: 3 = 58	Đạt 157%
	Tháng 8	143: 3 = 48	245: 3 = 82	Đạt 171%
	Tháng 9	114: 3 = 38	184: 3 = 61	Đạt 161%
	Trung bình/ngày	1,4	2,2	0,8 Đạt 157%
2	Số chuyển xe vận chuyển hàng hóa cho 1 tài xế	26: 90	97: 90	71: 90 Đạt 373%
	Tháng 7	12: 3 = 4	24: 3 = 8	12 = 200%
	Tháng 8	5: 3 = 1,6	46: 3 = 15,3	41 = 920%
	Tháng 9	9: 3 = 3	27: 3 = 9	18 = 300%
	Trung bình/ngày	0,09	1,1	1.01 = 122%
3	Số chuyển xe vận chuyển cán bộ CNV bệnh viện cho 1 tài xế	362 chuyến/90 ngày	260 chuyến/90 ngày	102 chuyến Đạt 73%
	Tháng 7	127: 3 = 42	94: 3 = 31	
	Tháng 8	116: 3 = 39	88: 3 = 29	
	Tháng 9	119: 3 = 40	78/3 = 26	
	Trung bình/ngày	4 chuyến/ngày	2,9 chuyến/ngày	Đạt 73%
4	Tổng số chuyển xe vận chuyển cho 1 tài xế của Bệnh viện	250 chuyến/90 ngày	319/chuyến/90 ngày	Đạt 128%
	Tháng 7	83	97	
	Tháng 8	89	126	
	Tháng 9	81	96	
	Trung bình/ngày	3 chuyến/ngày	4 chuyến/ ngày	Đạt 133%

Phụ lục 4

TỔNG SỐ KM CHẠY CHO TOÀN BỆNH VIỆN

TT	Thống kê	03 tháng điều trị thông thường (7/2020-9/2020)	03 tháng điều trị Covid-19 (7/2021-9/2021)	Chênh lệch
1	Số Km chạy cho vận chuyển bệnh nhân	17.326 km	30.846 km	13.520 km
	Tháng 7	5.143	10.008	4.865
	Tháng 8	7.850	12.615	4.765
	Tháng 9	4.333	8.223	3.890
	Trung bình Km/ngày	193 km	343 km	150 km
2	Số Km chạy cho vận chuyển hàng hóa	3.397 km	8.705 km	5.308 km
	Tháng 7	2.065	2.361	296
	Tháng 8	883	4.846	3963
	Tháng 9	449	1.498	1.049
	Trung bình Km/ngày	38 km	97 km	59 km
3	Số Km chạy cho vận chuyển cán bộ	25.281 km	21.876 km	- 3.405 km
	Tháng 7	7.109	7.503	394
	Tháng 8	7.089	7.504	415
	Tháng 9	11.083	6.869	- 4.214
	Trung bình Km/ngày	281 km	243 km	- 38 km
4	Tổng số Km chạy cho bệnh viện	46.004 km	61.427 km	15.423 km
	Tháng 7	18.291	19.872	1.581
	Tháng 8	15.822	24.965	9.143
	Tháng 9	11.891	16.590	4.699
	Trung bình Km/ngày	511 km	683 km	172 km
5	Tổng kinh phí tiền xăng, dầu đã chi	106.686.000đ	224.937.000đ	118.251.000đ
	Tháng 7	42.795.000	72.288.000	29.493.000
	Tháng 8	38.573.000	89.156.000	50.583.000
	Tháng 9	25.318.000	63.493.000	38.175.000
	Trung bình/ngày	1.185.000đ	2.499.000đ	1.313.000đ